

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐD, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 269/2020/HNGĐ-ST
Ngày 28 – 12 – 2020
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐD, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Hải Âu

Ông Nguyễn Hoài Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐD xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 506/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020 về việc “tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 521/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lương Thị Thúy D, sinh năm 2001; Cư trú tại: Ấp ĐT B, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1993; Cư trú tại: K1, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án chị Lương Thị Thúy D trình bày:*

- Về hôn nhân: Chị D kết hôn với anh P và năm 2019, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TD, huyện ĐD vào ngày 08/3/2019. Nguyên nhân ly hôn là do quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Mặc dù gia đình hai bên hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng vẫn không đoàn tụ được, nay chị và anh P mỗi người có cuộc sống riêng không còn ai quan tâm ai và đã ly thân nhau. Chị D xác định tình cảm giữa chị và anh P không còn gắn bó yêu thương nhau, tình trạng hôn nhân không thể kéo dài nên yêu cầu giải quyết cho chị được ly hôn với anh P.

- Về con chung, về tài sản chung và các vấn đề khác: Chị D xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Đối với anh Nguyễn Văn P:* Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh P biết về yêu cầu khởi kiện của chị D nhưng anh P cho rằng không đồng ý ly hôn nên không đồng ý nhận văn bản tố tụng của Tòa án và không tham gia hòa giải, xét xử tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Lương Thị Thúy D có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Văn P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định.

[2] Về hôn nhân: Chị D và anh P kết hôn năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TD, huyện DD vào ngày 08/3/2019 nên hôn nhân của anh, chị là hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Xét nguyên nhân mâu thuẫn, chị D xác định do bất đồng quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn gắn bó yêu thương, không có khả năng hàn gắn tiếp tục chung sống, mục đích hôn nhân không còn đạt được. Mặc dù anh P không đồng ý ly hôn nhưng lại không trình bày rõ lý do và không yêu cầu Tòa án hòa giải hàn gắn cho anh chị, nên đủ căn cứ xác định rằng anh không có thiện chí hàn gắn tiếp tục chung sống cùng chị D.

Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình cho chị D được ly hôn với anh P là phù hợp.

[3] Về con chung, tài sản chung và các vấn đề khác: Chị D xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét là đúng quy định pháp luật.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Lương Thị Thúy D. Cho chị Lương Thị Thúy D được ly hôn anh Nguyễn Văn P.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lương Thị Thúy D phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011211 ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐD (chị D đã nộp xong).

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐD;
- Ủy ban nhân dân xã TD;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Trúc